

Bản án số: 101/2024/HS- ST
Ngày 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Xuân Xế, bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Yên Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2024/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đình T1, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 2, thị trấn Thường Xuân, Huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Chỗ ở hiện tại: Thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đình Ngọc, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1964; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị Lan, sinh năm 1987; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: + Tại Bản án hình sự số 363/2013/HSST ngày 24/6/2013 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt T1 08 tháng tù về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự 1999. T1 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án hình sự số 467/2014/HSST ngày 06/8/2014 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt T1 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự 1999.

Nhân thân: Ngày 15/3/2024, T1 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Văn B, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Tâm Quy 1, xã Hà Tân, Huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Chỗ ở hiện tại: Ngõ 93, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Cần, sinh năm 1972 và bà Vũ Thị Hương, sinh năm 1972; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Mai Thị Hằng, sinh năm 1998; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/3/2024, B bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Hện Yên Phong. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn Ph, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn, Hện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Chỗ ở hiện tại: Thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Quý, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Hoa, sinh năm 1958; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Hồ Thị Thủy, sinh năm 1991; Con: có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Hện Yên Phong. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn H, sinh năm 2004.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1, xã Phú Long, Hện Nho Quan, tỉnh Ninh B. Chỗ ở hiện tại: Ngõ 93, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1983 và bà Lương Thị Tuyền, sinh năm 1980; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Hện Yên Phong. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Võ Văn Ch, sinh năm 1999.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Tâm Quy, xã Hà Tân, Hện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Chỗ ở hiện tại: Ngõ 93, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Nam, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị Nhu, sinh năm 1978; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lý Thị Mai, sinh năm 2000; Con: có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự số 11/2024/HSST ngày 31/01/2024 của TAND Hện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt Ch 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo T1:* Ông Nguyễn Sa Linh và bà Bùi Thu Giang- Luật sư của Văn phòng Luật sư Gia Linh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Số 128 Hồng Hà, phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

- Chị Trần Thị Lan, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

- Chị Mai Thị Hằng, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn Tâm Quy 1, xã Hà Tân, Hện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. (có mặt)

- Ông Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1983, trú tại Thôn 1, xã Phú Long, Hện Nho Quan, tỉnh Ninh B. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn B có mối quan hệ quen biết với Hoàng Đình T1 từ cuối năm 2023. Khoảng 20 giờ 00 ngày 15/01/2024, B gọi điện thoại cho T1 hỏi T1 đang ở đâu để B mang mẫu vải cho T1 xem và rủ T1 đi chơi bi-a. T1 bảo B đến nhà T1 tại thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, Hện Yên Phong.

Sau đó, B rủ Võ Văn Ch, Đỗ Văn Dũng sinh năm 1988 (trú tại thôn Tâm Quy 1, xã Hà Tân, Hện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa) và Nguyễn Văn H (Ch, Dũng và H đều có chỗ ở hiện nay tại ngõ 93 phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) đi đánh bi-a với T1. Ch, Dũng và H đồng ý. B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 36C-343.22 màu đen của B chở Ch, H và Dũng đến nhà T1 ở Nghiêm Xá, Thị trấn Chờ. Tại đây, B và T1 rủ nhau đi đánh bi-a được thua bằng tiền và thống nhất đánh chắn lẻ theo cặp; sau đó T1 rủ Trần Văn Ph (Ph là em vợ của T1 và hiện đang ở cùng nhà T1) đi đánh bi-a được thua bằng tiền với nhóm của B. Ph đồng ý. B, T1, Ph, H thống nhất: T1 cặp với Ph, B cặp với H để đánh bi-a ăn tiền. Ch biết việc T1, Ph, B, H rủ nhau đánh bi-a ăn tiền nhưng vẫn đi cùng. Sau đó, B điều khiển xe ô tô của B chở H, Ch và Dũng, T1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 36C-347.09 của T1 chở Ph đến quán Bi-a 99 tại thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, Hện Yên Phong do anh Nguyễn Văn Minh, làm chủ. Tại đây, các đối tượng đánh bi-a ăn tiền tại bàn số 01 ở bên trái theo chiều từ ngoài cửa quán đi vào từ khoảng 23 giờ ngày 15/01/2024 đến 14 giờ 30 phút ngày 16/01/2024 thì nghỉ không chơi nữa.

Về hình thức chơi: Các đối tượng đánh bi-a chắn lẻ. Trên bàn bi-a có 16 quân bi kích thước bằng nhau, trong đó có 01 quân bi cái là bi không có số, còn lại là 15 quân bi mục tiêu (bi con) được đánh số thứ tự từ bi số 01 đến bi số 15.

Bi mục tiêu (bi con) chắn gồm: bi số 2, 4, 6, 8, 10, 12, 14.

Bi mục tiêu (bi con) lẻ gồm: bi số 1, 3, 5, 7, 9, 11, 13, 15.

Khi bắt đầu đầu ván đấu, người chơi sẽ xếp 15 quân bi mục tiêu (bi con) một bên, sát nhau thành hình tam giác cân, bi cái một bên. Sau đó người chơi sử dụng gậy đánh bi đánh bi cái vào các bi con (phá bi). Trong 15 bi con có bi rơi xuống lỗ nếu là bi chặn thì người chơi phải ăn các quân bi chặn, nếu là bi lẻ thì người chơi phải ăn các quân bi lẻ. Nếu không có bi nào rơi xuống lỗ thì người chơi tiếp theo được đánh. Kết quả thắng là khi bên nào ăn hết bi chặn hoặc lẻ trên bàn trước.

Về tỷ lệ ăn thua: Ban đầu, T1 và B thống nhất đánh bi-a được thua trả tiền mặt, mỗi ván 500.000 đồng. B có 4.000.000 đồng và T1 có 3.000.000 đồng tiền mặt để đánh bạc. Sau đó, tăng lên được thua 1.000.000 đồng/ván, rồi 3.000.000 đồng/ván. Cụ thể, không nhớ số ván đánh trả tiền mặt.

Đến khoảng gần 02 giờ 30 ngày 16/01/2024, T1 và B thống nhất tăng số tiền đánh bạc lên 5.000.000 đồng/ván, thanh toán bằng hình thức cHên khoản tiền qua tài khoản ngân hàng. T1 sử dụng điện thoại di động Iphone XS max lắp sim số 0398.529.999 để cHên khoản tiền được thua khi đánh bạc với B, qua ứng dụng cHên tiền Vietinbank từ tài khoản ngân hàng số 108876827670 thuộc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam của T1. B sử dụng điện thoại di động Iphone XS max số IMEI 35727409764741 để cHên tiền khoản tiền được thua khi đánh bạc với T1, qua ứng dụng cHên tiền ACB ONE từ 02 số tài khoản là 909706636 và 38592527 của B thuộc Ngân hàng TMCP Á Châu.

Quá trình đánh bi-a ăn tiền bằng hình thức cHên khoản, T1 - Ph cùng B - H đánh 05 ván bi-a được thua bằng tiền 5.000.000 đồng/ván, rồi tiếp tục đánh 15 ván bi-a ăn tiền 10.000.000 đồng/ ván. Khi kết thúc ván thứ tư trong 15 ván bi-a 10.000.000 đồng/ván, ván này T1 – Ph thua B – H, do điện thoại của B hết pin nên B nhờ Ch nhận tiền thua mà T1 thanh toán. Mặc dù biết số tiền này là tiền thắng bi-a có được của B – H nhưng Ch vẫn đồng ý nhận cHên khoản số tiền này từ T1. Khoảng 04 giờ 41 phút ngày 16/01/2024, T1 cHên số tiền 10.000.000 đồng thua bi-a từ số tài khoản 108876827670 Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam của T1 đến số tài khoản 0383908595, thuộc ngân hàng TMCP Quân Đội của Ch.

Ch sử dụng số tài khoản 0383908595 thuộc ngân hàng TMCP Quân Đội của Ch để nhận cHên khoản số tiền 10.000.000 đồng từ số tài khoản 108876827670 Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam của T1 cHên đến. Sau đó, khoảng 05 giờ 00 phút, khi kết thúc ván thứ bảy trong 15 ván bi-a 10.000.000 đồng/ ván thì B – H thua T1 – Ph. B bảo Ch cHên lại 10.000.000 đồng thắng bi-a trước đó đã cHên vào tài khoản của Ch cho T1. Ch đồng ý rồi Ch cHên 10.000.000 đồng từ tài khoản 0383908595 của Ch đến tài khoản của T1 nêu trên.

Sau khi đánh 15 ván bi-a 10.000.000 đồng/ván, T1 và B thống nhất tăng tiền cược lên 15.000.000 đồng/ván. Trong thời gian đánh các ván bi-a này, có 02 lần sau khi hết ván, vào lúc 06 giờ 17 phút và 06 giờ 33 phút ngày 16/01/2024, Ch là người nhặt bi ở các lỗ xếp lên bàn cho các đối tượng đánh ván mới. Ngoài ra, khi H đi vệ sinh thì H có nhờ Ch cầm gậy bi-a đánh hộ vào thời điểm 06 giờ 34 phút 25 giây cùng ngày, Ch cầm gậy bi-a và đánh 02 lần với T1 - Ph. Ván đánh này tỷ lệ cược là 15.000.000 đồng/ván. Sau khi các đối tượng đánh 19 ván bi-a 15.000.000 đồng/ván thì T1 và B thống nhất tăng tiền cược lên 20.000.000 đồng/ván, tổng số ván đánh là 50 ván.

Đến khoảng 07 giờ 00 ngày 16/01/2024, Ch và Dũng đi về trước, còn B, H, T1 và Ph tiếp tục đánh bi-a đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ. Tổng số ván bi-a mà B – H và T1 – Ph đánh thông qua cHển khoản là 104 ván. Kết quả: B - H thua T1 - Ph số tiền 230.000.000 đồng.

Khi đánh bạc, B sử dụng 02 tài khoản 909706636 và 038592527 để thanh toán tiền được thua với T1. Tại thời điểm trước khi đánh bạc, số dư trong tài khoản 909706636 là 915.807.208 đồng, còn số dư trong tài khoản 038592527 là 1.912.278 đồng. Trong đó, ván thua đầu tiên B sử dụng tài khoản 909706636 cHển 5.000.000 đồng vào tài khoản 108876827670 của T1. Sau đó, B cHển khoản 02 lần từ tài khoản 909706636 sang tài khoản 038592527, lần đầu 200.000.000 đồng và lần sau cHển 100.000.000 đồng để đánh bạc với T1, rồi dùng tiền trong tài khoản 038592527 thanh toán thắng thua với T1 cho đến khi kết thúc trận bi-a. Trong quá trình đánh bạc, có 01 lần B cHển số tiền 2.000.000 đồng để thanh toán tiền mua bán hàng hóa. Khi các đối tượng ngừng đánh bạc, số dư tài khoản 038592527 của B còn lại là 74.912.278 đồng.

Khi đánh bạc, T1 sử dụng tài khoản 108876827670 để thanh toán tiền được thua với B. Tại thời điểm trước khi đánh bạc, số dư trong tài khoản của T1 là 105.067.455. Khi ngừng đánh bạc, trong tài khoản này của T1 có số dư 335.067.455 đồng.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của T1, Ph, B, H, Ch là: 7.000.000 đồng tiền mặt + 1.912.278 đồng trong tài khoản 038592527 của B + 305.000.000 đồng trong tài khoản 909706636 của B – 2.000.000 đồng (tiền B mua bán hàng hóa) + 105.067.455 đồng trong tài khoản của T1 = 416.979.733 đồng.

Sau khi nghỉ không đánh nữa, T1 thanh toán cho anh Minh chủ quán 1.100.000 đồng tiền bàn và không chia cho Ph số tiền nào. Sau đó, các đối tượng đi về. Sau đó B cho Ch chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max, số IMEI 35727409764741.

Đến ngày 05/3/2024, anh Nguyễn Văn Minh có đơn trình báo về việc nghỉ ngờ nhóm T1, H, Ph, B, Ch có hành vi đánh bi-a ăn tiền vào ngày 15 và ngày 16/01/2024 tại quán bi-a 99 của anh Minh. Đồng thời giao nộp 01 đoạn video trích xuất từ camera an ninh của quán ghi lại quá trình đánh bi-a của các đối tượng và 01 chiếc bàn bi a nhãn hiệu Alex, 16 viên bi a (15 viên bi a được đánh số từ 1 đến 15 và 01 viên bi màu trắng không có số được gọi là bi cái) và 04 chiếc gậy chọc bi a.

Nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, ngày 05/3/2024, Đỗ Văn B và Nguyễn Văn H đến Công an Hện Yên Phong đầu thú. Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 6s có Imei: 35929206975880 không lắp sim. Đỗ Văn B tự nguyện giao nộp: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-343.22 màu đen, số máy: P4AT2936020, số khung: FF80MW110167, đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 038096001270; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 099551 mang tên Đỗ Văn B; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 1071396; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380159007645; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 3821232172 đều mang tên Đỗ Văn B; 01 thẻ cư dân BÌNH MINH Garden số NO.1294; 01 thẻ ngân hàng ACB số 9704162471567998; 01 thẻ ngân hàng ACB số 4293890204109062; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380174005145 mang tên Trần Đức Sơn; 01 ví da nam loại gập đôi màu đen; 01 điện thoại Iphone 15 Promax màu đen, có số Imei: 350069703711904, bên trong được

tích hợp 01 Esim số 0909706636; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, có số Imei: 352871472750379, bên trong lắp 01 sim điện thoại có mã 89840200-11493460107.

Ngày 06/3/2024, Trần Văn Ph đến Công an Hện Yên Phong đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Ph tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Sam Sung A24 màu xanh, có số seri: R58W8092MSN. Ngày 16/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an Hện Yên Phong bắt bị can để tạm giam đối với Võ Văn Ch, thu giữ của Ch 01 điện thoại di động Iphone Xs Max, số IMEI 35727409764741.

Cùng ngày 06/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an Hện Yên Phong đã ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Đình T1. Thu giữ của T1 những đồ vật: 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, Imel: 351596240395717, lắp sim Viettel mã 8984048000313418128; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-347.09 màu đỏ, số máy: P4AT4200797, số khung: MNCLMFF80MW119424 đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 038086008641 mang tên Hoàng Đình T1; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 001329 mang tên chị Trần Thị Lan, sinh năm 1987, trú tại khu 2, thị trấn Thường Xuân, Hện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (là vợ của T1); 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 0251698; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số AD22/1028311 và AD23/0321197 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số BB22/0126370 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI); 01 cam hành trình 70mai, model: A500S, Seri: 2500DL21B50486 đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ 32GB, mã YS5DY32GU1HA00-2138HK, không kiểm tra được chi tiết bên trong; 01 cam hành trình 70mai RC09 Rear Camera Midrive RC09 đã qua sử dụng, không kiểm tra được chi tiết bên trong; 01 cam hành trình WDR FULL HD 1080P đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ JVJ 32GB, mã Y32GK42 19X05100540, không kiểm tra được chi tiết bên trong; **01 điện thoại Iphone Xsmax** có số seri: FFWXGF0EKPFG. Đối với 03 chiếc cam hành trình được cho vào niêm phong trong thùng bìa cứng.

Cùng ngày 06/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Yên Phong tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đình T1 tại thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ. Kết quả khám xét thu giữ: 05 cây máy tính, 05 màn hình máy tính, 02 máy in; 04 điện thoại NOKIA và 04 sim điện thoại; 01 điện thoại Samsung A51 màu vàng lắp sim số 0389526666; 0393953555; **01 điện thoại Iphone màu đen**, 01 ipad, 05 máy cạo râu; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc;

- + 01 hộp hình chữ nhật màu nâu, đỏ, trắng bên trong có 01 bộ gậy bi-a;
- + 01 hộp hình chữ nhật bằng da màu đen bên trong có 01 bộ gậy bi-a.
- + 01 hộp màu đen có dòng chữ go check, bên trong có 03 bộ thu phát âm thanh.
- + 01 bộ đèn cài điện thoại; 01 ghê da màu đen.

Cơ quan điều tra đã cho các cây máy tính và chiếc máy tính xách tay vào thùng bìa cứng niêm phong. Ngày 07/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an Hện Yên Phong có Lệnh phong tỏa các tài khoản ngân hàng của Hoàng Đình T1, trong đó phong tỏa số tiền 379.067.000 đồng trong tài khoản số 108876827670 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và số tiền 27.987.416 đồng trong tài khoản số 6198619869999 tại Ngân hàng TMCP Quân đội.

* Trung cầu giám định đối với: 05 cây máy tính; 02 cam hành trình đã qua sử dụng, không kiểm tra được chi tiết bên trong; 01 máy tính xách tay; 01 ipad; 04 điện thoại NOKIA có gắn 04 sim điện thoại; 01 điện thoại Samsung A51 màu vàng lắp sim số 0389526666; 0393953555; 01 điện thoại Iphone Xsmax; 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max lắp sim Viettel mã 8984048000313418128; 01 điện thoại Sam Sung A24 màu xanh; 01 điện thoại Iphone 15 Promax màu đen, bên trong được tích hợp 01 Esim số 0909706636; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, bên trong lắp 01 sim điện thoại có mã 89840200-11493460107.

Trên cơ sở kết luận giám định số 1079 ngày 26/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và qua nghiên cứu toàn bộ dữ liệu trên ổ cứng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh trích xuất, không phát hiện tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội đánh bạc của các bị cáo.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 88/CTr– VKSYP ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát Hện Yên Phong đã truy tố các bị cáo Hoàng Đình T1, Đỗ Văn B, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H và Võ Văn Ch về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo.

Chị Trần Thị Lan xác định tự nguyện nộp thay cho bị cáo T1 số tiền 50.000.000đ, nộp thay cho bị cáo Ph số tiền 30.000.000đ; Chị Mai Thị Hằng xác định tự nguyện nộp thay cho bị cáo B số tiền 10.000.000đ; Ông Nguyễn Văn Thắng xác định tự nguyện nộp thay cho bị cáo H số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong để đảm bảo thi hành án. Chị Lan, chị Hằng và ông Thắng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết đối với toàn bộ số tiền này. Chị Lan đề nghị xin lại toàn bộ tài sản thu tại nhà chị khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét; chị Hằng xin lại 01 điện thoại Iphone 15 Promax màu đen, có số Imei: 350069703711904, bên trong được tích hợp 01 e sim số 0909706636.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong phân tích lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình T1, Đỗ Văn B, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H và Võ Văn Ch về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS:

Xử phạt Hoàng Đình T1 từ 48 tháng tù đến 54 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Xử phạt Đỗ Văn B từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Xác nhận chị Lan vợ của bị cáo T1 đã nộp thay cho bị cáo số tiền 50.000.000đ, Chị Hằng vợ của bị cáo B đã nộp thay cho bị cáo số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 BLHS; Điều 328 BLTTHS:

Xử phạt Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng.

Xác nhận chị Lan là chị gái của bị cáo Ph đã nộp thay cho bị cáo số tiền 30.000.000đ, ông Thắng bố của bị cáo H đã nộp thay cho bị cáo số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 2 Điều 54, Điều 58 BLHS:

Xử phạt Võ Văn Ch từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone Xs Max, số IMEI 35727409764741, lắp 01 SIM viettel mã 8984048000931984350 là chiếc điện thoại bị cáo B dùng để cHên tiền đánh bạc, sau đó B cho Ch chiếc điện thoại này và 01 điện thoại Iphone Xsmax có số seri: FFWXGF0EKPIG của bị cáo T1 dùng để cHên tiền đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ.

Số tiền các bị cáo đánh bạc là 416.979.733 đồng, cần phải truy thu, trong đó truy thu của: bị cáo T1 335.067.455 đồng tiền cHên khoản + 3.000.000 đồng tiền mặt = 338.067.455 đồng; bị cáo B 74.912.278 đồng tiền cHên khoản + 4.000.000 đồng tiền mặt = 78.912.278 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Minh 01 chiếc bàn bi a nhãn hiệu Alex, 16 viên bi a và 04 chiếc gậy chọc bi a bằng gỗ.

Trả lại cho chị Trần Thị Lan 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-347.09 màu đỏ, số máy: P4AT4200797, số khung: MNCLMFF80MW119424 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 001329; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 0251698; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số AD22/1028311 và AD23/0321197 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số BB22/0126370 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI);

- 01 Hộp hình chữ nhật màu đỏ, bên trong có 01 bộ gậy đánh bi-a.

- 01 Hộp chữ nhật bằng da màu đen có 01 bộ gậy đánh bi -a.

- 01 Hộp màu đen có dòng chữ “gocheck” bên trong có 03 bộ thu âm.

- 01 Bộ đèn cài điện thoại.

- 01 Ghế da màu đen.

- 01 Màn hình máy tính Sam Sung màu đen có mã: LC24F390FHEXXV.

- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có mã: S24F350FHE.

- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có dòng chữ Sync Master SA330 ở góc phía trên bên trái, có mã YFDEHTLC303097E.

- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có dòng chữ Sync Master SA330, có mã YFDEHTLC303196D.

- 01 Màn hình máy tính Sam Sung model code LS24F350FHEXXP.

- + 01 máy in đơn QIRUI màu trắng;
- + 01 máy in PANTUMP2516 màu đen
- + 01 điện thoại NOKIA 1280 có Imel: 353408 bên trong lắp sim điện thoại Viettel có mã 8984048000927959580 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại NOKIA 1280 có Imel1: 357723109526901 bên trong lắp sim điện thoại có mã 898404800932413902 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại NOKIA Code: 202206JH (không pin; không sim);
- + 01 điện thoại NOKIA code: 23NEB14VN00, IMEI 1: 355755109514844, bên trong lắp 01 sim điện thoại Mobifone có mã số: 8401230524157288 và 01 sim điện thoại Viettel 8984048000313287647 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại Samsung A51 màu vàng số seri R58MC2F0V2P lắp sim số 0389526666; 0393953555;
- + 01 ipad số máy: MK7M3ZA/A; số seri: L99W23T2HV.
- + 03 máy cạo râu nhãn hiệu D4 Shaver;
- + 01 máy cạo râu 3 in 1 MEN'S GROOMING KIT;
- + 01 máy cạo râu SID RS366;
- + 01 điện thoại Iphone màu đen
- + 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc, có device ID: B638CD59AAA94EBA927F69F801A894F4; 01 cây máy tính Device name: DESKTOP – Ba5u9J2; Device ID: 0989CF85-03FE-44DB-BB80-B64F3C1892D6; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP-QU252AM; Device ID: 6EA4D767-3063-4CE8-BCEE-5E402-DD23480; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP-RMSSPB0; Device ID: 4B0A3-D173-405E-B3ED-3DEF922AB4C7; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP – OMSRQAL; Device ID: B9CC99D4-148A-4A63-A047-87D10EBD8; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP – D74URFF; Device ID: 67AE49E9-71AC-44C9-9120-B5D37-DA11653; 01 cam hành trình 70mai, model: A500S, Seri: 2500DL21B50486 đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ 32GB, mã YS5DY32GU1HA00-2138HK; 01 cam hành trình 70mai RC09 Rear Camera Midrive RC09 đã qua sử dụng; 01 cam hành trình WDR FULL HD 1080P đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ JVJ 32GB, mã Y32GK42_19X05100540 (được đựng trong 03 Thùng carton).

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Ph 01 điện thoại Sam Sung A24 màu xanh, có số seri: R58W8092MSN.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại Iphone 6s có Imei: 35929206975880 không lắp sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình T1 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, Imel: 351596240395717, lắp sim Viettel mã 8984048000313418128 và 01 Căn cước công dân số 038086008641 mang tên Hoàng Đình T1 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Mai Thị Hằng 01 điện thoại Iphone 15 Promax màu đen, có số Imei: 350069703711904, bên trong được tích hợp 01 e sim số 0909706636;

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn B 01 căn cước công dân số 038096001270; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380159007645; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 3821232172 đều

mang tên Đỗ Văn B; 01 thẻ cư dân BINH MINH Garden số NO.1294; 01 thẻ ngân hàng ACB số 9704162471567998; 01 thẻ ngân hàng ACB số 4293890204109062; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380174005145 mang tên Trần Đức Sơn; 01 ví da nam loại gấp đôi màu đen; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-343.22 màu đen, số máy: P4AT2936020, số khung: FF80MW110167, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 099551 mang tên Đỗ Văn B; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 1071396; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, có số Imei: 352871472750379, bên trong lắp 01 sim điện thoại có mã 89840200-11493460107 nhưng tạm giữ những đồ vật này để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa số tiền trong tài khoản ngân hàng số 108876827670 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam của Hoàng Đình T1 để đảm bảo thi hành án; gỡ bỏ phong tỏa số tiền 27.987.416 đồng trong tài khoản số 6198619869999 tại Ngân hàng TMCP Quân đội.

- Lưu trong hồ sơ vụ án 08 đĩa CD ghi âm, ghi hình lời khai của các bị cáo; 01 ổ cứng và 01 bộ dock cắm ổ ứng màu đen nhãn hiệu Orico.

Tại phiên tòa, các Luật sư là người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình T1 trình bày: Bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình là có hành vi đánh bạc như Cáo trạng đã nêu. Luật sư Bùi Thu Giang không tranh luận gì tội danh, điều luật áp dụng và xử lý vật chứng. Riêng về hình phạt đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình và có 02 con nhỏ nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết của khoản 2 Điều 51BLHS.

Luật sư Nguyễn Sa Linh trình bày bổ sung: Các bị cáo tự ý dừng việc đánh bạc, không bị bắt quả tang, mỗi lần bị cáo đánh bạc dưới 50.000.000đồng nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 321 BLHS. Bị cáo T1 không rủ các bị cáo khác đánh bạc, không xúi giục, đã nộp số tiền 50.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong nên mong HĐXX xem xét hình phạt của bị cáo T1 so với các bị cáo khác, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 BLHS. Tài khoản ngân hàng của Hoàng Đình T1 bị phong tỏa có số tiền 379.067.000 đồng trong khi bị truy thu là 338.067.455 đồng, đề nghị xem xét.

Bị cáo T1 nhất trí ý kiến trên của các luật sư và không bổ sung gì. Các bị cáo khác không tranh luận gì.

Đại diện Viện kiểm sát đưa ra ý kiến tranh luận các bị cáo có hành vi phạm tội là liên tục về mặt thời gian, tổng số tiền đánh bạc là trên 50.000.000đồng nên đủ căn cứ áp dụng điểm b khoản 2 điều 321 BLHS. Bị cáo T1 không phải là phạm tội lần đầu, không phải là người giúp sức vai trò không đáng kể trong vụ án đồng phạm. Bị cáo có tác động đến gia đình để nộp số tiền 50.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong nên Viện kiểm sát đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS và không đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS đối với bị cáo T1 là đúng quy định của pháp luật. Việc truy tố các bị cáo về hành vi đánh bạc với số tiền 416.979.733 đồng là có căn cứ nên phải truy thu số tiền mà các bị cáo đã tham gia đánh bạc, cần phong tỏa số tiền trong tài khoản Ngân hàng TMCP Công thương của bị cáo T1 để đảm bảo thi hành án, khi nào thi hành án xong thì tài khoản sẽ được gỡ phong tỏa theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người bào chữa của bị cáo T1, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận gì thêm. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có điều kiện cải tạo trở thành người tốt cũng như sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, các biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 15/01/2024 đến 14 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, tại quán bi-a 99 ở thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh do anh Nguyễn Văn Minh làm chủ, Hoàng Đình T1, Trần Văn Ph, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền. Khi các đối tượng đánh bi-a ăn tiền, Võ Văn Ch biết nhưng vẫn đồng ý sử dụng tài khoản ngân hàng của mình để nhận, cHển tiền đánh bạc giúp B 02 lần với số tiền 20.000.000 đồng; 02 lần xếp bi để các đối tượng đánh bạc và trực tiếp cầm gây đánh bi-a hộ H 01 ván, giúp sức cho các đối tượng đánh bạc. Tổng số tiền T1, Ph, B, H, Ch đánh bạc là 416.979.733 đồng. Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong truy tố các bị cáo Hoàng Đình T1, Đỗ Văn B, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H và Võ Văn Ch về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và nếp sống văn minh trong xã hội. Đây còn là nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song với mục đích nhằm thu lợi bất chính, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị

cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và đảm bảo được việc răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công nhiệm vụ hay chuẩn bị từ trước. Bị cáo T1 và B cùng rủ nhau đánh bi a thắng thua bằng tiền, sử dụng tiền mặt và tài khoản của mình để trả cho nhau khi thắng thua, mục đích sát phạt nhau với số tiền lớn. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất và mức độ thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo T1 và B là hai người có vai trò chính và tích cực hơn, bị cáo T1 là người đã rủ bị cáo Ph đánh bi a thắng thua bằng tiền nên bị cáo T1 và B phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác trong vụ án. Bị cáo Ph và H đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng không sử dụng số tiền nào của mình để tham gia đánh bạc, không được hưởng lợi gì từ số tiền đánh bạc. Vì vậy, bị cáo Ph và H chịu hình phạt thấp hơn so với hình phạt của bị cáo T1 và B.

Bị cáo Ch mặc dù không tham gia vào hai nhóm đánh bi a thắng thua bằng tiền nhưng bị cáo đều biết các bị cáo khác đánh bi a thắng thua bằng tiền và đồng ý đi cùng. Bị cáo không sử dụng số tiền nào của mình để tham gia đánh bạc, không được hưởng lợi gì từ số tiền đánh bạc nhưng đã có hành vi giúp sức **là** sử dụng tài khoản ngân hàng của mình để nhận, **c**Hiền tiền đánh bạc giúp B 02 lần với số tiền 20.000.000 đồng; 02 lần xếp bi để các đối tượng đánh bạc và trực tiếp cầm gậy đánh bi-a hộ H 01 ván, giúp sức cho các đối tượng đánh bạc.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T1, Ch và B có nhân thân xấu. Vào năm 2013, bị cáo T1 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”; năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 15/3/2024, bị cáo T1 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Năm 2024, bị cáo Ch bị Tòa án nhân dân Huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/3/2024, bị cáo B bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, Ph có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo T1, B, Ph, H và Ch đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo B, Ph và H đến Cơ quan điều tra đầu thú. Trước khi xét xử, các bị cáo có tác động đến gia đình để nộp một khoản tiền hộ các bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Yên Phong: bị cáo T1 nộp 50.000.000đ, bị cáo Ph nộp 30.000.000đ, bị cáo B nộp 10.000.000đ, bị cáo H nộp 10.000.000đ. Bố đẻ của bị cáo Ph và cũng là bố vợ của bị cáo T1 là thương binh hạng 2/4; bị cáo B có ông nội được tặng thưởng H chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Ch có ông ngoại là liệt sĩ; bị cáo H có ông nội là quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên các bị cáo T1, B, H, Ph và Ch đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đây là những tình tiết mà Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo T1, B và Ch ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo Ch phạm tội lần đầu, là người giúp sức vai trò không đáng kể trong vụ án nên được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 54 BLHS.

Đối với các bị cáo Ph và H, Hội đồng xét xử xét thấy không phải là người có vai trò chính trong vụ án, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên việc cho các bị cáo Ph và H hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly các bị cáo Ph và H ra khỏi xã hội, cho các bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Ph và H nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[6] Về hình phạt bổ sung: Để nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động Iphone Xs Max, số IMEI 35727409764741, lắp 01 SIM viettel mã 8984048000931984350 là chiếc điện thoại của bị cáo B, sau đó B cho Ch và 01 điện thoại Iphone Xsmax có số seri: FFWXGF0EKPIG của bị cáo T1 dùng để chèn tiền đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Số tiền các bị cáo đánh bạc là 416.979.733 đồng, cần phải truy thu nộp Ngân sách Nhà nước, trong đó truy thu của bị cáo T1 là 338.067.455 đồng; bị cáo B là 78.912.278 đồng.

Đối với 1 chiếc bàn bi a nhãn hiệu Alex, 16 viên bi a và 04 chiếc gậy chọc bi a bằng gỗ là tài sản riêng của anh Nguyễn Văn Minh nên cần trả lại cho anh Nguyễn Văn Minh.

Đối với các tài sản gồm:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-347.09 màu đỏ, số máy: P4AT4200797, số khung: MNCLMFF80MW119424 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 001329; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 0251698; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số AD22/1028311 và AD23/0321197 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số BB22/0126370 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI);

- 01 Hộp hình chữ nhật màu đỏ, bên trong có 01 bộ gậy đánh bi-a.
- 01 Hộp chữ nhật bằng da màu đen có 01 bộ gậy đánh bi -a.
- 01 Hộp màu đen có dòng chữ “gocheck” bên trong có 03 bộ thu âm.
- 01 Bộ đèn cài điện thoại.
- 01 Ghế da màu đen.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung màu đen có mã: LC24F390FHEXXV.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có mã: S24F350FHE.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có dòng chữ Sync Master SA330 ở góc phía trên bên trái, có mã YFDEHTLC303097E.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có dòng chữ Sync Master SA330, có mã YFDEHTLC303196D.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung model code LS24F350FHEXXP.
- + 01 máy in đơn QIRUI màu trắng;
- + 01 máy in PANTUMP2516 màu đen
- + 01 điện thoại NOKIA 1280 có Imel: 353408 bên trong lắp sim điện thoại Viettel có mã 8984048000927959580 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại NOKIA 1280 có Imel1: 357723109526901 bên trong lắp sim điện thoại có mã 898404800932413902 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại NOKIA Code: 202206JH (không pin; không sim);
- + 01 điện thoại NOKIA code: 23NEB14VN00, IMEI 1: 355755109514844, bên trong lắp 01 sim điện thoại Mobifone có mã số: 8401230524157288 và 01 sim điện thoại Viettel 8984048000313287647 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại Samsung A51 màu vàng số seri R58MC2F0V2P lắp sim số 0389526666; 0393953555;
- + 01 ipad số máy: MK7M3ZA/A; số seri: L99W23T2HV.
- + 03 máy cạo râu nhãn hiệu D4 Shaver;
- + 01 máy cạo râu 3 in 1 MEN’S GROOMING KIT;
- + 01 máy cạo râu SID RS366;
- + 01 điện thoại Iphone màu đen
- + 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc, có device ID: B638CD59AAA94EBA927F69F801A894F4; 01 cây máy tính Device name: DESKTOP – Ba5u9J2; Device ID: 0989CF85-03FE-44DB-BB80-B64F3C1892D6; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP-QU252AM; Device ID: 6EA4D767-3063-4CE8-BCEE-5E402-DD23480; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP-RMSSPB0; Device ID: 4B0A3-D173-405E-B3ED-3DEF922AB4C7; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP – OMSRQAL; Device ID: B9CC99D4-148A-4A63-A047-87D10EBD8; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP – D74URFF; Device ID: 67AE49E9-71AC-44C9-9120-B5D37-DA11653; 01 cam hành trình 70mai, model: A500S, Seri: 2500DL21B50486 đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ 32GB, mã YS5DY32GU1HA00-2138HK; 01 cam hành trình 70mai RC09 Rear Camera Midrive RC09 đã qua sử dụng; 01 cam hành trình WDR FULL HD 1080P đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ JVJ 32GB, mã Y32GK42_19X05100540 (được đựng trong 03 Thùng carton).

Trên đây là những tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị Lan, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho chị Trần Thị Lan.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Ph 01 điện thoại Sam Sung A24 màu xanh, có số seri: R58W8092MSN.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại Iphone 6s có Imei: 35929206975880 không lắp sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình T1 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, Imel: 351596240395717, lắp sim Viettel mã 8984048000313418128 và 01 Căn cước công dân số 038086008641 mang tên Hoàng Đình T1 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn B 01 căn cước công dân số 038096001270; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380159007645; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 3821232172 đều mang tên Đỗ Văn B; 01 thẻ cư dân BINH MINH Garden số NO.1294; 01 thẻ ngân hàng ACB số 9704162471567998; 01 thẻ ngân hàng ACB số 4293890204109062; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380174005145 mang tên Trần Đức Sơn; 01 ví da nam loại gấp đôi màu đen; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-343.22 màu đen, số máy: P4AT2936020, số khung: FF80MW110167, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 099551 mang tên Đỗ Văn B; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 1071396; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, có số Imei: 352871472750379, bên trong lắp 01 sim điện thoại có mã 89840200-11493460107 nhưng tạm giữ những đồ vật này để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại Iphone 15 Promax màu đen, có số Imei: 350069703711904, bên trong được tích hợp 01 e sim số 0909706636, đây tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Mai Thị Hằng, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho chị Mai Thị Hằng.

Tiếp tục phong tỏa số tiền trong tài khoản ngân hàng số 108876827670 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam của Hoàng Đình T1 để đảm bảo thi hành án; gỡ bỏ phong tỏa số tiền 27.987.416 đồng trong tài khoản số 6198619869999 tại Ngân hàng TMCP Quân đội.

Đối với 08 đĩa CD ghi âm, ghi hình lời khai của các bị cáo; 01 ổ cứng và 01 bộ đốc cắm ổ ứng màu đen nhãn hiệu Orico là tài liệu quan trọng nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Về số tiền 50.000.000đ do chị Lan nộp thay cho bị cáo T1, số tiền 30.000.000đ chị Lan nộp thay cho bị cáo Ph; số tiền 10.000.000đ do chị Hằng xác định nộp thay cho bị cáo B; số tiền 10.000.000đ ông Thắng nộp thay cho bị cáo H tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong thì chị Lan, chị Hằng và ông Thắng không yêu cầu gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[8] Liên quan trong vụ án còn có anh Đỗ Văn Dũng đi cùng nhóm với bị cáo B, tuy nhiên anh Dũng không có hành vi đánh bạc hoặc giúp sức đánh bạc nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Minh là chủ quán bi-a 99 không biết việc các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh bi-a và các đối tượng cũng không nói cho anh Minh biết. Khi nghi ngờ có hành vi phạm tội thì anh Minh đã đền Công an Hện Yên

Phong trình báo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý với anh Minh là phù hợp quy định của pháp luật.

Khi T1 mượn chị Lan chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 36C- 347.09, giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Lan (vợ của T1) thì không cho chị Lan biết mục đích mượn xe để đi đánh bạc, chị Lan cũng không biết mục đích T1 mượn xe nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị Lan là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình T1, Đỗ Văn B, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H và Võ Văn Ch phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

* Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Hoàng Đình T1 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 06/3/2024.

- Xử phạt Đỗ Văn B 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 05/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo T1 và B, mỗi bị cáo 20 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

* Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Trần Văn Ph, Nguyễn Văn H nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Ph và H, mỗi bị cáo 15 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Trần Văn Ph cho UBND xã Lương Sơn, Hện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Phú Long, Hện Nho Quan, tỉnh Ninh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Trần Văn Ph và Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Võ Văn Ch 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 16/4/2024. Phạt bổ sung bị cáo Ch 10 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone Xs Max, số IMEI 35727409764741, lắp 01 SIM viettel mã 8984048000931984350 của bị cáo Ch và 01 điện thoại Iphone Xsmax có số seri: FFWXGF0EKPIG của bị cáo T1.

Truy thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 416.979.733 đồng, trong đó truy thu của bị cáo T1 338.067.455 đồng; bị cáo B 78.912.278 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Minh 01 chiếc bàn bi a nhãn hiệu Alex, 16 viên bi a và 04 chiếc gậy chọc bi a bằng gỗ.

Trả lại cho chị Trần Thị Lan 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-347.09 màu đỏ, số máy: P4AT4200797, số khung: MNCLMFF80MW119424 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 001329; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 347.09 số 0251698; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số AD22/1028311 và AD23/0321197 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số BB22/0126370 của hãng bảo hiểm hàng không (VNI);

- 01 Hộp hình chữ nhật màu đỏ, bên trong có 01 bộ gậy đánh bi-a.
- 01 Hộp chữ nhật bằng da màu đen có 01 bộ gậy đánh bi -a.
- 01 Hộp màu đen có dòng chữ “gocheck” bên trong có 03 bộ thu âm.
- 01 Bộ đèn cài điện thoại.
- 01 Ghế da màu đen.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung màu đen có mã: LC24F390FHEXXV.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có mã: S24F350FHE.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có dòng chữ Sync Master SA330 ở góc phía trên bên trái, có mã YFDEHTLC303097E.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung có dòng chữ Sync Master SA330, có mã YFDEHTLC303196D.
- 01 Màn hình máy tính Sam Sung model code LS24F350FHEXXP.
- + 01 máy in đơn QIRUI màu trắng;
- + 01 máy in PANTUMP2516 màu đen
- + 01 điện thoại NOKIA 1280 có Imel: 353408 bên trong lắp sim điện thoại Viettel có mã 8984048000927959580 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại NOKIA 1280 có Imel1: 357723109526901 bên trong lắp sim điện thoại có mã 898404800932413902 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại NOKIA Code: 202206JH (không pin; không sim);
- + 01 điện thoại NOKIA code: 23NEB14VN00, IMEI 1: 355755109514844, bên trong lắp 01 sim điện thoại Mobifone có mã số: 8401230524157288 và 01 sim điện thoại Viettel 8984048000313287647 (không kiểm tra được sim số cụ thể);
- + 01 điện thoại Samsung A51 màu vàng số seri R58MC2F0V2P lắp sim số 0389526666; 0393953555;

- + 01 ipad số máy: MK7M3ZA/A; số seri: L99W23T2HV.
- + 03 máy cạo râu nhãn hiệu D4 Shaver;
- + 01 máy cạo râu 3 in 1 MEN'S GROOMING KIT;
- + 01 máy cạo râu SID RS366;
- + 01 điện thoại Iphone màu đen.

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc, có device ID: B638CD59AAA94EBA927F69F801A894F4; 01 cây máy tính Device name: DESKTOP – Ba5u9J2; Device ID: 0989CF85-03FE-44DB-BB80-B64F3C1892D6; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP-QU252AM; Device ID: 6EA4D767-3063-4CE8-BCEE-5E402-DD23480; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP-RMSSPB0; Device ID: 4B0A3-D173-405E-B3ED-3DEF922AB4C7; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP – OMSRQAL; Device ID: B9CC99D4-148A-4A63-A047-87D10EBD8; 01 cây máy tính có Device name: DESKTOP – D74URFF; Device ID: 67AE49E9-71AC-44C9-9120-B5D37-DA11653; 01 cam hành trình 70mai, model: A500S, Seri: 2500DL21B50486 đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ 32GB, mã YS5DY32GU1HA00-2138HK; 01 cam hành trình 70mai RC09 Rear Camera Midrive RC09 đã qua sử dụng; 01 cam hành trình WDR FULL HD 1080P đã qua sử dụng đang gắn 01 thẻ nhớ JVJ 32GB, mã Y32GK42_19X05100540 (được đựng trong 03 Thùng carton).

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Ph 01 điện thoại Sam Sung A24 màu xanh, có số seri: R58W8092MSN.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại Iphone 6s có Imei: 35929206975880 không lắp sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình T1 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, Imel: 351596240395717, lắp sim Viettel mã 8984048000313418128 và 01 Căn cước công dân số 038086008641 mang tên Hoàng Đình T1 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn B 01 căn cước công dân số 038096001270; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380159007645; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 3821232172 đều mang tên Đỗ Văn B; 01 thẻ cư dân BÌNH MINH Garden số NO.1294; 01 thẻ ngân hàng ACB số 9704162471567998; 01 thẻ ngân hàng ACB số 4293890204109062; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 380174005145 mang tên Trần Đức Sơn; 01 ví da nam loại gấp đôi màu đen; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 36C-343.22 màu đen, số máy: P4AT2936020, số khung: FF80MW110167, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 099551 mang tên Đỗ Văn B; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 36C - 343.22 số 1071396; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, có số Imei: 352871472750379, bên trong lắp 01 sim điện thoại có mã 89840200-11493460107 nhưng tạm giữ những đồ vật này để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Mai Thị Hằng 01 điện thoại Iphone 15 Promax màu đen, có số Imei: 350069703711904, bên trong được tích hợp 01 e sim số 0909706636;

- Lưu trong hồ sơ vụ án 08 đĩa CD ghi âm, ghi hình lời khai của các bị cáo; 01 ổ cứng và 01 bộ dock cắm ổ ứng màu đen nhãn hiệu Orico.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2024)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo T1 phải nộp số tiền 338.067.455 đồng truy thu, 20.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí sơ thẩm, tổng số tiền bị cáo T1 phải nộp là 358.267.455 đồng. Xác nhận bị cáo T1 đã nộp 50.000.000đ tại biên lai thu tiền số 0001898 ngày 24/6/2024, tiếp tục phong tỏa số tiền 308.267.455 đồng trong tài khoản ngân hàng số 108876827670 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam của Hoàng Đình T1 để đảm bảo thi hành án. Gỡ bỏ phong tỏa số tiền còn lại là 70.799.545 đồng trong tài khoản số 108876827670 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và số tiền 27.987.416 đồng trong tài khoản 6198619869999 tại Ngân hàng TMCP Quân đội

Xác nhận bị cáo B đã nộp 10.000.000đ tại biên lai thu tiền số 0000760 ngày 27/6/2024, bị cáo B còn phải tiếp tục nộp số tiền 89.112.278 đồng.

Xác nhận bị cáo Ph đã nộp 30.000.000đ tại biên lai thu tiền số 0001899 ngày 24/6/2024, trả lại cho bị cáo Ph số tiền 14.800.000 đồng.

Xác nhận bị cáo H đã nộp 10.000.000đ tại biên lai thu tiền số 0000758 ngày 27/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Yên Phong, bị cáo H còn phải tiếp tục nộp số tiền 5.200.000 đồng.

[4] Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Hện Yên Phong;
- Công an Hện Yên Phong;
- Chi cục THADS Hện Yên Phong;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Huệ

